

BẢNG KẾT QUẢ HỌC TẬP

Họ và tên: **ĐIỀU TỨC**
Ngày sinh: 19/05/1998
Khóa học: 2016-2019
Lớp học: 16CD-CDT1
Mã SV: 16000833

Ngành: Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí
Chuyên ngành: Cơ điện tử
Trình độ đào tạo: Cao đẳng
Loại hình đào tạo: Chuyên nghiệp

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Điểm HP			TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Điểm HP		
				Điểm 10	Điểm chữ	Điểm 4					Điểm 10	Điểm chữ	Điểm 4
HK1 (2016 - 2017)													
1	000007	Anh văn 1	3	5.9	C	2.0	2	000827	Vẽ kỹ thuật	4	4.6	D	1.0
3	000059	Giáo dục thể chất 1	2	8.0	B	3.0	4	000116	Nhập môn tin học	3	5.3	D	1.0
5	000005	An toàn và môi trường công nghiệp	2	4.3	D	1.0	6	000323	Thực tập Ngươi cơ bản	2	5.7	C	2.0
HK2 (2016 - 2017)													
1	000066	Hóa học đại cương 1	2	5.1	D	1.0	2	000818	Thực tập Hàn cơ bản	2	6.3	C	2.0
3	000119	NNLCB của CNMLN 1	2	5.5	C	2.0	4	000008	Anh văn 2	2	5.2	D	1.0
5	000769	Dung sai - Kỹ thuật đo	2	2.5	F	0.0	6	000217	Vật lý đại cương 1	3	6.5	C	2.0
7	000225	Giáo dục thể chất 2	2	8.0	B	3.0	8	000736	Kỹ năng giao tiếp	2	8.4	B	3.0
9	000204	Toán cao cấp 1	3	3.5	F	0.0							
HK1 (2017 - 2018)													
1	000770	Kỹ thuật điện	2	7.2	B	3.0	2	000771	Kỹ thuật Điện tử	2	2.6	F	0.0
3	000067	Hóa học đại cương 2	2	6.7	C	2.0	4	000124	Pháp luật đại cương	2	6.4	C	2.0
5	000120	NNLCB của CNMLN 2	3	7.0	B	3.0	6	000009	Anh văn chuyên ngành CNKT Cơ khí	2	7.9	B	3.0
7	000141	Sức bền vật liệu	2	5.1	D	1.0	8	000024	Cơ lý thuyết	2	5.7	C	2.0
9	000205	Toán cao cấp 2	2	6.2	C	2.0	10	000189	Thực tập Tiên 1	2	6.3	C	2.0

Số tín chỉ tích lũy:
Điểm trung bình chung học tập:
Điểm trung bình chung tích lũy:
Xếp loại rèn luyện:

50
5.61
6.01
Trung bình

TP. HCM, ngày 12 tháng 05 năm 2018

W. HIỆU TRƯỞNG



Dinh Hồng Minh